

Đắk Nông, ngày tháng 7 năm 2023

Số: /KH-BQLKCN

KẾ HOẠCH

Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập hợp, xem xét, đối chiếu, đánh giá toàn diện văn bản QPPL do cơ quan tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023.

- Lập danh mục văn bản còn hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2023 và các danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa kỳ 2019-2023 (Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, gồm cả văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần và văn bản đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến thời điểm hệ thống hóa; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới).

2. Yêu cầu

- Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa và kết quả rà soát văn bản kỳ 2019-2023.

- Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

- Việc hệ thống hóa phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

- Xác định rõ đối tượng, nội dung, trách nhiệm và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA

Tất cả văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực trong Tập hệ thống hóa kỳ 2014-2018 (được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp

luật thuộc lĩnh vực quản lý của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông kỳ 2014-2018) và văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 (từ năm 2019 đến hết năm 2023; kể cả những văn bản mới ban hành cuối năm 2023, chưa có hiệu lực thi hành), gồm:

1. Nghị quyết QPPL còn hiệu lực qua hệ thống hóa kỳ 2014-2018 và Nghị quyết ban hành mới từ năm 2019 đến hết năm 2023;
2. Quyết định QPPL còn hiệu lực qua hệ thống hóa kỳ 2014-2018 và Nghị quyết ban hành mới từ năm 2019 đến hết năm 2023.
3. Chỉ thị QPPL của UBND tỉnh còn hiệu lực qua hệ thống hóa kỳ 2014-2018.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thu thập, tập hợp văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa

- Các phòng, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thu thập, tập hợp văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh gồm:

- + Văn bản do đơn vị tham mưu chủ trì soạn thảo.
- + Văn bản do đơn vị khác tham mưu chủ trì soạn thảo nhưng có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý được giao của đơn vị.
- Thời gian hoàn thành: Quý III/2023.

2. Rà soát văn bản đã thu thập được

Các phòng, đơn vị trực thuộc rà soát theo quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 154/2020/NĐ-CP), tiến hành rà soát cụ thể từng văn bản đã thu thập, tổng hợp theo mục 1 nêu trên; trên cơ sở đối chiếu, so sánh hình thức, nội dung văn bản với quy định pháp luật hiện hành có liên quan và điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay trên địa bàn tỉnh, xác định rõ:

- Văn bản hết hiệu lực toàn bộ, thời điểm, lý do hết hiệu lực.
- Văn bản hết hiệu lực một phần, phần hết hiệu lực, thời điểm, lý do hết hiệu lực.
- Văn bản còn hiệu lực. Trong những văn bản còn hiệu lực cần đề xuất văn bản phải bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế, ngưng hiệu lực, lý do đề xuất.

*** Quá trình rà soát cần lưu ý:**

Đối với các Chỉ thị QPPL còn hiệu lực, theo Điểm e Khoản 7 Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, các Chỉ thị này phải được rà soát để bãi bỏ hoặc thay thế bằng các văn bản phù hợp.

3. Tổng hợp, lập các Danh mục hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023

Văn phòng có trách nhiệm:

- Tổng hợp, lập các danh mục văn bản hệ thống hóa trên cơ sở các văn bản đã thống nhất với các phòng, đơn vị trực thuộc về kết quả rà soát; cập nhật văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành từ Quý III/2023 đến hết năm 2023 thuộc lĩnh vực phụ trách và các danh mục văn bản hệ thống hóa.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 25/8/2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản theo đúng tiến độ, yêu cầu.

- Báo cáo kết quả hệ thống hóa gửi UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 30/8/2023 theo quy định.

2. Các Phòng, đơn vị

- Hệ thống hóa văn bản căn cứ nội dung Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện được lập thành Danh mục văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa đã qua rà soát theo mẫu tại ***Phụ lục kèm theo***; hoàn thành gửi về Văn phòng trước ngày 20/8/2023 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 của Ban Quản lý các khu công nghiệp, đề nghị các phòng, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo ban;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP. (C)

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lê Hoàng

Đơn vị:.....

**Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc đối tượng hệ thống hóa kỳ 2019-2023
của Ban Quản lý các khu công nghiệp**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-BQLKCN, ngày tháng năm 2023)

1. Văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa:

STT	Loại văn bản ⁽¹⁾	Ngày, tháng, năm ban hành	Trích yếu	Ngày, tháng, năm có hiệu lực	Kết quả rà soát ⁽²⁾	Ghi chú
01	Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị	.../.../.....	Quy định.....	.../.../.....	Hết hiệu lực từ ngày (được thay thế/bãi bỏ tại Nghị quyết số...../NQ-HĐND ngày .../.../...)	Văn bản do đơn vị chủ trì xây dựng
		.../.../.....	Quy định.....	.../.../.....	Phù hợp pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội hiện hành của tỉnh	
		.../.../.....	Quy định.....	.../.../.....	Hết hiệu lực một phần từ ngày(Điểm...Khoản...Điều được thay thế/sửa đổi, bổ sung/bãi bỏ tại Quyết định số...../QĐ-UBND ngày .../.../.....)	
		.../.../.....	Tăng cường.....	.../.../.....	Cần bãi bỏ, vì ...(nội dungkhông còn phù hợp tình hình kinh tế - xã hội hiện hành/không còn phù hợp quy định tại...../đã thực hiện xong)	Văn bản do đơn vị khác chủ trì xây dựng
		.../.../.....	Quy định.....	.../.../.....	Cần sửa đổi, bổ sung, vì theo Điều...Luật../Nghị định../Thông tư... thì nên quy định tại các Điềubản Quy định không còn phù hợp	

⁽¹⁾ Là nghị quyết, quyết định hoặc chỉ thị QPPL – sắp xếp theo thời gian ban hành từ trước đến nay theo quy định tại Điều 168 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

⁽²⁾ Theo Điều 153 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Điều 143 Nghị định 34/2016/NĐ-CP thì kết quả rà soát được thể hiện thông qua các đề xuất:

- **Còn hiệu lực** nếu phù hợp quy định pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội hiện tại;
- **Hết hiệu lực toàn bộ** nếu toàn bộ văn bản đã được thay thế, bãi bỏ bởi văn bản khác; **hết hiệu lực một phần** nếu phần nội dung đó được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi văn bản khác;
- **Cần bãi bỏ** nếu không còn phù hợp mà không cần ban hành văn bản thay thế;
- **Sửa đổi, bổ sung** nếu có một phần nội dung không còn phù hợp; **thay thế** nếu phần lớn hoặc toàn bộ nội dung không còn phù hợp;
- **Ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần** trong thời hạn xác định để giải quyết vấn đề kinh tế - xã hội phát sinh.

		.../.../.....	Quy định.....	.../.../.....	Cần thay thế, vì theo Điều...Luật../Nghị định.../Thông tư... thì nên phần lớn/nội dung tại văn bản không còn phù hợp
		.../.../.....	Quy định.....	.../.../.....	Cần ngưng hiệu lực toàn bộ/phần...đến hết thời hạn..., vì...(nếu rõ để giải quyết vấn đề kinh tế - xã hội nào phát sinh dẫn đến phải ngưng hiệu lực trong thời hạn xác định)

2. Văn bản cần ban hành mới trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao (văn bản của Trung ương quy định địa phương ban hành văn bản quy định chi tiết nhưng HĐND, UBND tỉnh chưa ban hành hoặc xuất phát từ yêu cầu quản lý nhà nước thực tế nhưng chưa có văn bản điều chỉnh)

STT	Loại văn bản cần ban hành (1)	Dự kiến trích yếu	Căn cứ để ban hành (3)	Thời điểm dự kiến ban hành	Ghi chú
	Nghị quyết	Về....	Cần có chính sách, biện pháp này để thực hiện nhiệm vụ của HĐND tỉnh theo quy định tại Điểm...Khoản... Điều ...Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật...	Trong quý .../2023	
	Quyết định	Về....	Theo Điểm ...Khoản ...Điều ...Nghị định số... thì UBND tỉnh phải ban hành văn bản quy định chi tiết nội dung này		

(3) Nếu rõ điều, khoản văn bản của Trung ương quy định việc HĐND, UBND tỉnh phải ban hành văn bản quy định chi tiết hoặc thực tế kinh tế - xã hội cần có sự quản lý của Nhà nước nhưng chưa có văn bản điều chỉnh

